TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **773**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Hôn nhân gia đình ;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 736/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Anh **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1984;

ĐKHKTT và nơi ở: Số 64 ngõ 488 phố T, phường C, quận B, thành phố H.

- Chị **Đặng Thúy H,** sinh năm 1985;

ĐKHKTT và nơi ở: Số 38 ngõ 127/15 V, phường L, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/12/2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện; Việc thuận tình ly hôn và các nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Về quan hệ hôn nhân của anh Nguyễn Trọng H và chị Đặng Thúy H có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 21/9/2011, Giấy chứng nhận kết hôn số 222/2011, Quyển số 02/2011 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố H.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà

giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng H và chị Đặng Thúy H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trọng H và chị Đặng Thúy H có 02 con chung là cháu Nguyễn Lâm V (Giới tính: Nam), sinh ngày 06/11/2012; cháu Nguyễn Mộc T (Giới tính: Nữ), sinh ngày 06/11/2017. Ly hôn vợ chồng thống nhất giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lâm V, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Mộc T. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh H, chị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh H, chị H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh H, chị H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trọng H tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004634 ngày 04/12/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ba Đình. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình ;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ;

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Ngô Thị Vân